TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 25-3-2024
V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Phục
Ông Nguyễn Thành Quyến

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Công Trận – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 672/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2024/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Ngọc P, sinh năm 1996; Địa chỉ: ấp T, xã K, huyện A, tỉnh An Giang. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Bị đơn: Anh Nguyễn Cả B, sinh năm 1991; Địa chỉ: ấp H, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Võ Thị Ngọc P trình bày: Về quan hệ hôn nhân chị P và anh Nguyễn Cả B tự nguyện kết hôn năm 2018 và có thực hiện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Trong thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng dần về sau thì phát sinh mâu thuẫn do không còn hợp nhau. Do mục đích hôn nhân không đạt được nên chị P xin ly hôn với anh Nguyễn Cả B; Về con chung, chị P thừa nhận có một chung với anh B là cháu Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 11/10/2019 (giới tính: Nữ), hiện nay cháu đang sinh sống với chị P. Khi

ly hôn chị P yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh B cấp dưỡng; Về tài sản chung và nợ chung không có.

Bị đơn anh Nguyễn Cả B được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng đều vắng mặt nhưng có văn bản trình bày: Về quan hệ hôn nhân anh B thừa nhận có kết hôn với chị P và có đăng ký kết hôn năm 2019, giữa anh B và chị P sống ly thân từ năm 2022 đến nay, hôn nhân không hạnh phúc nên thống nhất ly hôn; Về con chung, anh B có một con chung với chị P là cháu Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 11/10/2019 (giới tính: Nữ). Khi ly hôn anh B thống nhất giao con chung cho chị P nuôi và không cấp dưỡng. Ngoài các vấn đề nêu trên thì anh B không có ý kiến gì thêm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Xét nguyên nhân mâu thuẫn giữa các đương sự, là do tính tình không hòa hợp, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, dẫn đến ly thân. Nguyên đơn chị P và bị đơn anh B không muốn cho nhau cơ hội hàn gắn hôn nhân và đều thống nhất ly hôn nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho nguyên đơn chị Võ Thị Ngọc P được ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Cả B.

[4] Về con chung: Chị Võ Thị Ngọc P yêu cầu được trực tiếp nuôi Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 11/10/2019 (giới tính: Nữ) và anh Nguyễn Cả B thống nhất giao con chung cho chị P nuôi con chung. Xét trong thời kỳ cả hai sống ly thân thì cháu V sống ổn định với chị P và các đương sự không có tranh chấp về nuôi con chung. Do đó, Hội đồng xét xử ổn định cho chị P tiếp tục nuôi cháu V.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144 và Điều 147, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57, 81, 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Võ Thị Ngọc P được ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Cả B.

2. Về con chung: Chị Võ Thị Ngọc P trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 11/10/2019 (giới tính: Nữ), anh Nguyễn Cả B chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Nguyễn Cả B, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Nguyên đơn chị Võ Thị Ngọc P phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006240 ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp thành án phí.

5. Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Phụng Hiệp;
- Chi cục THADS huyện Phụng Hiệp;
- Ủy ban nhân dân nơi thực hiện đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Hiếu